

QUYẾT ĐỊNH

**Cử đào tạo đại học chính qui theo địa chỉ sử dụng của tỉnh
năm 2023 tại Khoa Y Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ công chức, viên chức, nhân viên ngành Y tế Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND, ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh Quyết định Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND, ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quyết định Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 Quy chế làm việc của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND, ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh;

Căn cứ Công văn số 695/KY-ĐT ngày 23/8/2023 của Khoa Y Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về danh sách trúng tuyển vào Khoa Y trong kỳ tuyển sinh đại học chính quy năm 2023 theo đề án đặt hàng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 2910/TTr-SYT ngày 30 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử đào tạo đại học hệ chính qui theo địa chỉ sử dụng của tỉnh năm 2023 tại Khoa Y – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đối với 25 cá nhân có tên trong danh sách kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các học sinh có tên nêu tại Điều 1 được hưởng chính sách hỗ trợ theo Khoản 2 Điều 11 của Nghị quyết 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và có trách nhiệm chấp hành đúng Quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Khoa Y - phải tốt nghiệp THPT và thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Khoa Y -Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và quy định của tỉnh Tây Ninh về học tập, đào tạo địa chỉ sử dụng.

Điều 3. Giao Sở Y tế căn cứ danh sách tại Điều 1, ký hợp đồng với Khoa Y- Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và yêu cầu các cá nhân được cử đi đào tạo thực hiện cam kết đúng qui định của tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cá nhân có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT;
- Khoa Y-ĐH Quốc gia TPHCM;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT VP.UBND tỉnh.

10

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trọng



DANH SÁCH

**Cử đào tạo đại học chính quy theo địa chỉ sử dụng của tỉnh
năm 2023 tại Khoa Y Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh**
(Kèm theo Quyết định số: 1867/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2023
của UBND tỉnh Tây Ninh)

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu	Điểm TB xét
1.	Nguyễn Trần Hạ Lam	Nữ	04/06/2005	Huyện Bến Cầu - tỉnh Tây Ninh	9,37
2.	Phan Thị Mỹ Duyên	Nữ	10/12/2005	Thành phố Tây Ninh - Tỉnh Tây Ninh	9,37
3.	Lâm Thị Bảo Trân	Nữ	07/04/2005	Huyện Gò Dầu - tỉnh Tây Ninh	9,20
4.	Ngô Thị Phi Nhi	Nữ	02/02/2005	Thị xã Hòa Thành - tỉnh Tây Ninh	9,20
5.	Hà Phạm Thùy Dương	Nữ	28/05/2005	Thành phố Tây Ninh - Tỉnh Tây Ninh	9,07
6.	Đỗ Kim Ngân	Nữ	13/10/2005	Huyện Châu Thành - tỉnh Tây Ninh	9,03
7.	Lê Quang Huy	Nam	31/08/2005	Thị xã Trảng Bàng - Tỉnh Tây Ninh	9,03
8.	Võ Thị Huỳnh Nhi	Nữ	04/01/2005	Huyện Tân Biên - tỉnh Tây Ninh	9,00
9.	Nguyễn Ngọc Minh Thùy	Nữ	25/10/2005	Huyện Dương Minh Châu - tỉnh Tây Ninh	8,97
10.	Lê Thị Gia Linh	Nữ	28/08/2005	Huyện Bến Cầu - tỉnh Tây Ninh	8,97
11.	Lê Thị Yến Linh	Nữ	12/07/2005	Huyện Châu Thành - tỉnh Tây Ninh	8,93
12.	Tôn Nữ Anh Thy	Nữ	02/01/2005	Thị xã Hòa Thành - tỉnh Tây Ninh	8,93
13.	Lê Ngọc Phương Nghi	Nữ	27/11/2005	Huyện Gò Dầu - tỉnh Tây Ninh	8,93
14.	Biện Hồng Trang Uyên	Nữ	14/03/2005	Huyện Bến Cầu - tỉnh Tây Ninh	8,90

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu	Điểm TB xét
15.	Nguyễn Phương Ngọc	Nữ	03/07/2005	Thị xã Hòa Thành - tỉnh Tây Ninh	8,87
16.	Đoàn Thị Thảo Vy	Nữ	30/08/2005	Thị xã Hòa Thành - tỉnh Tây Ninh	8,87
17.	Võ Nguyễn Thanh Trúc	Nữ	13/11/2005	Huyện Châu Thành - tỉnh Tây Ninh	8,87
18.	Đặng Minh Trí	Nam	02/05/2005	Huyện Gò Dầu - tỉnh Tây Ninh	8,83
19.	Nguyễn Lý Minh Duy	Nữ	10/11/2005	Huyện Gò Dầu - tỉnh Tây Ninh	8,83
20.	Trần Lê Quỳnh Hương	Nữ	08/03/2005	Thị xã Trảng Bàng - Tỉnh Tây Ninh	8,80
21.	Nguyễn Việt Cường	Nam	16/10/2005	Thị xã Hòa Thành - tỉnh Tây Ninh	8,80
22.	Lâm Nguyễn Minh Thư	Nữ	11/07/2005	Thành phố Tây Ninh - Tỉnh Tây Ninh	8,77
23.	Nguyễn Thanh Bảo	Nam	13/01/2005	Huyện Tân Châu - tỉnh Tây Ninh	8,73
24.	Nguyễn Thị Trúc Thanh	Nữ	24/02/2005	Huyện Tân Châu - tỉnh Tây Ninh	8,73
25.	Nguyễn Nhật Nam	Nam	14/07/2005	Huyện Gò Dầu - tỉnh Tây Ninh	8,73

Tổng cộng: 25 người